

Bản án số: 45/2020/HSST
Ngày 25-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoài Phương và ông Phan Hữu Tỷ

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đình Chiến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà:
Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THU C, sinh năm 1969 tại Bình Phước; nơi cư trú: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1940; chồng là Phạm Phước T, sinh năm 1969 và có 04 con (lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1996); tiền án 01: (Ngày 08/7/2017 phạm tội “Đánh bạc”, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HSST ngày 08/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm. Đã chấp hành xong thời gian thử thách nhưng chưa được xóa án tích); bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Chị Kiên Ngọc H, sinh năm 1982; địa chỉ: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk

Nông – vắng mặt.

Bà Châu Thị Th, sinh năm 1966; địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1973; bà Giang Thị M, sinh năm 1966; chị Bùi Thị Hoa B, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Th C trú tại bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông có 01 tiền án về tội "*Đánh bạc*".

Khoảng 09 giờ ngày 11/3/2020, Phạm Thị Đ và Kiên Ngọc H đến quán Mon Tea ở bon N, xã Q uống nước cùng với Vũ Thị Th. Một lúc sau có Giang Thị M và Châu Thị Th đến ngồi uống nước cùng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Đ, H, Th, M và Th rủ nhau đánh bài xì lát ăn tiền, sử dụng 01 chăn và 03 bộ bài tú lơ khơ.

Hình thức chơi như sau: 01 người làm "*nhà cái*", những người còn lại làm "*nhà con*". Từng "*nhà con*" đặt số tiền mà mình muốn đặt theo mức đã quy định từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng trước mặt mình. "*Nhà cái*" dùng bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá chia cho mỗi người 02 lá bài, số còn lại được đặt trên chiếu. Sau đó theo thứ tự từng "*nhà con*" bốc bài, "*nhà cái*" là người bốc bài sau cùng. Mỗi "*nhà con*" và "*nhà cái*" được rút từ bộ bài trên đĩa tối đa là 3 lá bài. Khi "*nhà cái*" cộng điểm các lá bài nếu đủ 15 điểm, "*nhà con*" đủ 16 điểm trở lên thì có quyền bốc hoặc không bốc bài nữa.

Điểm được tính bằng tổng của từng lá bài cộng lại, cụ thể như sau: Từ lá bài có số 02 đến lá bài có số 10 được tính tương ứng là 02 đến 10 điểm. Lá bài J, Q, K được tính là 10 điểm. Riêng lá bài A có thể được tính 01, 10 hoặc 11 điểm. Bài lớn nhất là bài có 02 lá bài A gọi là "*Xi bàn*". Thứ hai là bài có 01 lá bài A và thêm một trong các lá 10, J, Q, K gọi là "*Xi lát*". Thứ ba là bài có 05 lá cộng lại nhỏ hơn hoặc bằng 21 điểm gọi là "*Ngũ linh*". Thứ tư là bài 21 điểm, rồi đến bài 20, 19, 18, 17 và 16 điểm. Bài có số điểm các lá bài cộng lại lớn hơn 21 điểm gọi là "*Oác*", đây là bài thấp nhất. Khi "*nhà cái*" có điểm từ 15 trở lên thì có quyền lật bài của từng nhà con để so sánh mức độ ăn thua. Nếu "*nhà cái*" có bài lớn hơn "*nhà con*" thì được lấy số tiền đã đặt trước đó. Ngược lại, nếu "*nhà cái*" có bài nhỏ hơn thì phải trả cho "*nhà con*", bằng số tiền mà "*nhà con*" đã đặt. Nếu hai

“nhà” bằng điểm nhau thì không ai bị mất tiền, gọi là “chạy”. Nếu tổng số điểm của “nhà con” vượt quá 28 điểm, thì người đó phải “đền”, nghĩa là phải chung tiền cho những người đánh bạc theo mức tương ứng mà họ đặt.

Trước khi chơi H và Th mỗi người có số tiền 300.000 đồng, M có số tiền 570.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Đ không có tiền nhưng ván đầu tiên thắng được 50.000 đồng nên sử dụng số tiền này tiếp tục đánh bạc. Riêng Th không xác định được sử dụng bao nhiêu tiền để đánh bạc. Th chơi được một lúc thì nghỉ đi về. Một lúc sau có Nguyễn Thị Th C, Bùi Thị Hoa B và Trương Thị Kim L đến cùng tham gia đánh bạc. Trước khi chơi, C có số tiền 150.000 đồng, B có số tiền 400.000 đồng, L có số tiền 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang C, M, H, Đ, B, Th và L đang đánh bạc.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã Th giữ: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.220.000 đồng (*trong đó: Th trên chiếu bạc số tiền 650.000 đồng; Th giữ của Châu Thị Th số tiền 300.000 đồng; Th giữ của Phạm Thị Đ số tiền 400.000 đồng; Th giữ của M số tiền 470.000 đồng; Th giữ của Kiên Ngọc H số tiền 100.000 đồng; Th giữ của Bùi Thị Hoa B số tiền 300.000 đồng*); 03 bộ bài tứ lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếc chăn màu đỏ trắng, kích thước (02 x 02)m.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong còn Th giữ của Châu Thị Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng; Th giữ của Phạm Thị Đ số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, ốp màu đỏ; Th giữ của Giang Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen; Th giữ của Kiên Ngọc H số tiền 4.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Th giữ của Trương Thị Kim L số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng. Quá trình điều tra xác định những tài sản này không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả cho chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong còn Th giữ được số tiền 250.000 đồng tại nơi đánh bạc nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên đã ra thông báo truy tìm.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th C về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; tịch Th, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.220.000 đồng; tịch Th tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chăn màu đỏ trắng không còn giá trị sử dụng; số tiền 250.000 đồng Th giữ tại nơi đánh bạc nhưng chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Đắk Glong đã ra thông báo truy tìm, chuyển cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong giải quyết theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu Th thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã Th thập lưu trong hồ sơ và thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 15 giờ ngày 11/3/2020 tại quán MT ở bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Th C cùng với Phạm Thị Đ, Kiên Ngọc H, Giang Thị M, Châu Thị Th, Bùi Thị Hoa B và Trương Thị Kim L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài xì lát ăn tiền. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 2.220.000 đồng.

Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng nhưng trước đó

vào ngày 08/5/2018, Nguyễn Thị Th C đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xoá án tích, lại tiếp tục vi phạm. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Th C phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được Tha bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng tương xứng.

[4]. Đối với Phạm Thị Đ, Kiên Ngọc H, Giang Thị M, Châu Thị Th, Bùi Thị Hoa B, Trương Thị Kim L và Vũ Thị Th do số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không có tiền án tội “Đánh bạc”, không có tiền sự về hành vi đánh bạc nên không đủ căn cứ xử lý hình sự nên Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ các điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần tịch Th, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.220.000 đồng. Tịch Th, tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chăn màu đỏ trắng (có đặc điểm như biên bản Th giữ) không còn giá trị sử dụng. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại cho các chủ sở hữu Châu Thị Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng; Phạm Thị Đ số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, ốp màu đỏ; Giang Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen; Kiên Ngọc H số tiền 4.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Trương Thị Kim L số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng không liên quan đến vụ án. Đối với số tiền 250.000 đồng Th giữ tại nơi đánh bạc nhưng chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Đắk Glong đã ra thông báo truy

tìm, chuyển cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đăk Glong giải quyết theo quy định.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Th C** phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Th C** 20.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Hình thức nộp phạt một lần.

2. Về vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch Th, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.220.000 đồng.

Tịch Th, tiêu hủy 03 bộ bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chăn màu đỏ trắng (*có đặc điểm như biên bản Th giữ*) không còn giá trị sử dụng;

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã trả lại cho các chủ sở hữu Châu Thị Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng; Phạm Thị Đ số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, ốp màu đỏ; Giang Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen; Kiên Ngọc H số tiền 4.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Trương Thị Kim L số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng không liên quan đến vụ án.

Chuyển cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông giải quyết theo quy định đối với số tiền 250.000 đồng Th giữ tại nơi đánh bạc, chưa xác định được chủ sở hữu mà Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Đăk Glong đã ra thông báo truy tìm.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Hồng Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

